

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày

tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, Công tác dân vận chính quyền năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Công văn số 494/SNV-CCHC ngày 25/4/2017 của Sở Nội vụ về việc thống nhất đề cương và thời gian gửi báo cáo công tác cải cách hành chính và công tác dân vận chính quyền, Sở Tài chính báo cáo Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và Công tác dân vận chính quyền năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021, gồm các nội dung như sau:

A. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CƠ QUAN:

1. Việc triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành và xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện:

Sở Tài chính tiếp tục triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp ⁽¹⁾ cho toàn thể cán bộ, công chức cơ quan được 01 cuộc có 51 cán bộ, công chức và người lao động tham dự, đạt 100%, trên cơ sở đó Sở Tài chính đã xây dựng và ban hành các văn chỉ đạo thực hiện ⁽²⁾ kịp thời và đúng thời gian quy định.

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền đẩy mạnh cải cách hành chính:

Đầu năm để triển khai thực hiện công tác tuyên truyền CCHC của cơ quan bằng nhiều hình thức: Trên công/trang thông tin điện tử của cơ quan và trong các cuộc họp... để tìm ra những điển hình tiên tiến, các sáng kiến, trong thực hiện CCHC...

¹ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 1685/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động về tăng cường cải cách hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, công chức; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch số 2697/KH-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch về tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2016 - 2020; Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII)...

² Kế hoạch số 07/KH-STC ngày 20/01/2020 về cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 06/KH-STC ngày 15/01/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020; Kế hoạch số 08/KH-STC ngày 20/01/2020 về Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch số 18/KH-STC ngày 20/02/2020 của Sở Tài chính về công tác, phòng chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch số 44/KH-STC ngày 4/5/2020 tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Sở Tài chính; Báo cáo số 272/BC-STC ngày 11/5/2020 về tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

3. Thực hiện các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Trong thực hiện chức trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC của cơ quan, lãnh đạo sở đã chỉ đạo quyết liệt thực hiện quản lý điều hành CCHC gồm: Chỉ đạo, điều hành CCHC; ban hành Kế hoạch CCHC; tổ chức, kiểm tra, giám sát CCHC; định kỳ thông tin báo cáo CCHC đúng thời gian quy định.

4. Kiểm tra, đánh giá những mặt làm được, chưa được, hạn chế tồn tại trong công tác triển khai:

Nhìn chung qua thực hiện công tác cải cách hành chính Sở Tài chính cũng đã triển khai và ban hành các văn bản theo đúng thời gian quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, liên tục, đồng bộ; hình thức tuyên truyền còn sơ sài, đơn điệu, chưa dành nhiều nguồn lực cho công tác tuyên truyền; Tình trạng giữa tuyên truyền với triển khai thực hiện có sự vênh nhau, thực tế triển khai không được như tuyên truyền (*thường chỉ tập trung vào truyền những kết quả đạt được, còn chưa nêu được được những tiêu cực, hạn chế yếu kém...*) cũng dẫn đến hạn chế trong tuyên truyền. Nguồn nhân lực phục vụ cho công tác tuyên truyền CCHC chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế:

Với chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý Nhà nước về tài chính ngân sách; Sở Tài chính luôn tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng dự toán ngân sách năm 2020 báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định phê chuẩn dự toán ngân sách, đúng Luật ngân sách Nhà nước; luôn chú trọng việc hướng dẫn các Sở, ban ngành, địa phương thực hiện tốt các Quyết định của UBND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm; Sở Tài chính tiến hành thẩm định phân bổ dự toán dự ngân sách năm 2020 cho các Sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đúng theo quy định của Luật.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh ban hành, nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc cơ quan quản lý⁽³⁾.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính và chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND, đảm bảo tính hợp pháp, hợp hiến, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát, rà soát, cập nhật các quy định thủ tục hành chính, đề xuất và thực hiện các phương án đơn giản hoá, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý; công bố kịp thời

³Công văn số 335/STC-VP ngày 13/02/2020 về đăng ký xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2020; Báo cáo số 277/BC-STC ngày 15/5/2020 về rà soát văn bản quy phạm pháp luật .

và niềm yết đầy đủ các thủ tục hành chính theo Quyết định của UBND tỉnh⁽⁴⁾, đang rà soát để trình UBND tỉnh bãi bỏ và ban hành mới bộ thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan gắn với thực hiện cải cách thủ tục hành chính; Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính Trà Vinh⁽⁵⁾ theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đánh giá mức độ hài lòng của người dân các đơn vị có liên quan một số lĩnh vực quản lý thuộc cơ quan.

Sở tiếp tục triển khai, quán triệt Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 8/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính và Kế hoạch số 07/KH- STC ngày 20/01/2020 của Sở Tài chính về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 cho toàn thể CBCC của Sở biết để tổ chức thực hiện. Thực hiện tốt việc niêm yết công khai đầy đủ các thủ tục hành chính theo đúng quy trình TCVN ISO 9001: 2015 và thời gian giải quyết hồ sơ đúng theo 32 quy trình.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Sở tiếp tục thực hiện rà soát về cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có của cơ quan; trên cơ sở đó bố trí, sắp xếp phòng cán bộ, công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và Đề án số 05-ĐA/TU ngày 27/7/2018 của Tỉnh ủy.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, đảm bảo việc quản lý sử dụng biên chế tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về phân cấp; tăng cường hoạt động, kiểm tra, nhằm nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm, năng lực hoạt động của cơ quan.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức và người đứng đầu cơ quan.

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo về số lượng, cơ cấu hợp lý gắn với vị trí việc làm có phẩm chất, đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Sở Tài chính xây dựng các Kế hoạch đào tạo cụ thể theo yêu cầu, tính chất công việc nhằm nâng cao năng lực của CBCC, chú trọng tạo nguồn cán

4 Quyết định số Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 8/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính.

5 Quyết định số 162/QĐ-STC ngày 10/10/2018 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính Trà Vinh.

bộ trẻ, cán bộ quy hoạch ⁽⁶⁾; Công tác bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, đối với CBCCC, người lao động (NLĐ) thuộc Sở Tài chính đều được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công:

- Tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện tốt các quy định về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với sự nghiệp công lập; đảm bảo mục tiêu sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước như: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước cho 297 đơn vị, địa phương thực hiện. Số đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, NĐ 16/2015/NĐ-CP cho 523 đơn vị, trong đó có 34 đơn vị thực hiện tự chủ chi thường xuyên (tỉnh 22, huyện 12), (*đính kèm báo cáo số 199/BC-STC ngày 03/4/2020*).

- Triển khai thực hiện các Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về Doanh nghiệp khoa học và công nghệ và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ.

(Phụ lục 1, các số liệu chi tiết đính kèm).

6. Hiện đại hoá nền hành chính

- Sở Tài chính tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch công trực tuyến mức độ 3,4. Tiếp tục áp dụng có hiệu quả phần mềm quản lý và điều hành văn bản nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, thời gian giao dịch, lưu chuyển văn bản, tài liệu.

- Nâng cao chất lượng áp dụng, duy trì cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động cơ quan. Thực hiện Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 8/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính là 32 thủ tục, Sở đã tiến hành công bố mới Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính do UBND tỉnh ban hành ⁽⁷⁾.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành:

⁶ Kế hoạch số 21/KH-STC ngày 27/02/2020 về việc công tác văn thư, lưu trữ năm 2020 của Sở Tài chính Trà Vinh; Kế hoạch số 52/KH-STC ngày 07/11/2019 về đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức năm 2020.

⁷ Quyết định số 139/QĐ-STC ngày 28/8/2018 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, nhằm kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế; đồng thời có giải pháp thiết thực, hiệu quả nhằm đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính.

- Tổ chức tuyên truyền về cải cách hành chính cho toàn thể cán bộ công chức cơ quan thực hiện.

B. CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

1. Công tác tuyên truyền và giáo dục nhận thức cho cán bộ, công chức về công tác dân vận tại đơn vị:

Ban Giám đốc phối hợp Đảng ủy Sở Tài chính luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, triển khai cho CBCC & NLĐ thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ quan theo Nghị định số 04/ 2015/ NĐ- CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 553/QĐ- UBND ngày 15/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020; Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Dân vận chính quyền của Sở Tài chính năm 2020. Kết quả đã tổ chức được 01 cuộc có 51 lượt người dự đạt 100%; qua triển khai đa số CBCC & NLĐ đều xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mình, góp phần quan trọng về sự đổi mới lề lối làm việc trong giao tiếp ứng xử, khi thi hành công vụ...

2. Công tác dân vận gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

Ban giám đốc phối hợp Đảng ủy Sở tiếp tục quán triệt các nội dung văn bản của cơ quan trong thực hiện thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo”; đẩy mạnh công tác triển khai tham gia cuộc thi báo chí viết về tấm gương “Dân vận khéo”, đồng thời Sở Tài chính thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, việc công khai dân chủ theo đúng quy trình hướng dẫn đảm bảo dân chủ trong nội bộ tạo được sự đoàn kết gắn bó trong nội bộ cơ quan. Từ đó tạo được lòng tin của CBCC & NLĐ được tham gia bàn bạc ý kiến vào các Chương trình Kế hoạch của ngành.

Thực hiện tốt việc niêm yết công khai tài chính khi mua sắm, sửa chữa, sử dụng trang thiết bị và các tài sản khác trong cơ quan đến CBCC & NLĐ biết, kiên quyết ngăn chặn và phòng, chống tham nhũng, quan liêu, gây phiền hà; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tốt.

3. Công tác dân vận gắn với thực hiện chính sách xã hội

Ban Giám đốc Sở cùng Đảng ủy, Công đoàn và Chi đoàn tổ chức triển khai tuyên truyền, vận động trong CBCC & NLĐ tham gia thực hiện tốt các Chủ trương, chính sách về xóa đói, giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội...

4. Công tác dân vận gắn với xây dựng nông thôn mới:

Công tác Dân vận gắn với xây dựng nông thôn mới Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao, tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành chức năng liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các ngành, địa phương trong xây dựng, lập dự toán ngân sách hàng năm và kịp thời phân bổ dự toán ngân sách cho các xã trọng điểm xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo Luật ngân sách.

5. Tình hình thực hiện công tác dân vận gắn với cải cách hành chính:

Công tác dân vận gắn với công tác cải cách hành chính, về công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đã đạt được nhiều kết quả tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng; hầu hết các lĩnh vực quản lý nhà nước đã thực hiện tốt việc công khai, minh bạch. Cán bộ, công chức cơ quan ý thức hơn trong việc thực hiện chức trách, công vụ của mình theo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền do pháp luật quy định. Nhất là thực hiện Quyết định số 2390/QĐ-UBND ngày 8/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính là 32 thủ tục; xây dựng kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục hành chính; niềm yết công khai tại cơ quan; thực hiện cơ chế một cửa; mở rộng việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015, gắn với cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan. Sở Tài chính thực hiện đúng quy trình xử lý văn bản, tiếp nhận, kiểm tra- luân chuyển và trả kết quả "*Công khai, minh bạch, đúng luật, đúng hẹn*" đã tạo nhiều thuận lợi cho các đơn vị, không để xảy ra trường hợp văn bản tồn đọng kéo dài gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ công tác.

6. Công tác dân vận gắn với công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt các quy định về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức thực hiện tốt theo Luật Tiếp công dân và Chỉ thị số 10- CT/TU ngày 24/5/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tiếp tục tăng cường lãnh, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo"; Quyết định số 36/2013/QĐ- UBND ngày 02/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về niềm yết công khai địa chỉ phản ánh kiến nghị, tố cáo...

Trong năm không có phát sinh việc tiếp nhận đơn- thư gửi đến cơ quan hoặc tiếp công dân đến cơ quan khiếu nại, tố cáo...

7. Công tác dân vận gắn với công tác xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ cơ quan

Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Quyết định của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh...Ban Giám đốc cùng Đảng ủy cơ quan luôn tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác Dân vận gắn với công tác xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, trật tự, an toàn xã hội và tổ chức thực hiện có hiệu quả về công tác xây dựng cơ quan "An toàn về an ninh trật tự"; trong đó chú trọng vào 05 tiêu chí xây dựng cơ quan "An toàn về ANTT" theo Thông tư số 23/2012/TT- BCA của Bộ Công an và Hướng dẫn số 09/HD- CAT của Công an tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 11/CT- UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh V/v tăng cường thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới tại cơ quan. Nhìn chung, mỗi CBCC & NLĐ cơ quan đã

từng bước nêu cao tinh thần trách nhiệm, chung tay bảo vệ an ninh Tổ quốc và trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tốt cơ quan.

8. Tình hình thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức:

Tiếp tục thực hiện các chuẩn mực về Quy tắc ứng xử của CBCC theo Quyết định số 03/2007/QĐ- BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và Quy chế văn hóa công sở theo Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch và Quyết định số 33/QĐ-BTC ngày 08/01/2008 của Bộ Tài chính V/v ban hành quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của CBCC ngành tài chính trong thi hành công vụ và quan hệ xã hội.

III. ĐÁNG GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm:

Nhìn chung công tác tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện công tác cải cách hành chính. Sở luôn chú trọng việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian quy định, đồng thời áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001: 2015, nhất là việc thống kê rà soát thủ tục hành chính theo Đề án 30c của Chính phủ, đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý Nhà nước

Công tác Dân vận chính quyền của Sở Tài chính luôn được Ban Giám đốc cùng Đảng ủy Sở rất chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát và sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức đoàn thể Chi bộ, Công đoàn, Chi Đoàn thanh niên cơ quan.

2. Những tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh kết quả đạt được, trong công tác cải cách hành chính và dân vận chính quyền vẫn còn những mặt hạn chế như: Triển khai, quán triệt đôi lúc chưa kịp thời, đánh giá chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân chưa được thường xuyên...

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN NĂM 2021

Tiếp tục triển khai, quán triệt tốt, đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp như: Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị quyết số 36a/NQ- CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 225/QĐ- TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính đoạn 2011- 2020 và Quyết định số 1370/QĐ- UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 1685/QĐ- UBND ngày 16/8/2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động về tăng cường cải cách hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, công chức; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020. Đồng thời áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 theo quy định và tiếp tục phát huy việc vận hành tốt Văn phòng điện tử (VNPT-IOffice) dùng chung, đồng thời thực hiện tốt hệ thống quản lý ngân sách (TABMIS); củng cố và xây dựng từng bước có cải tiến nội dung trang Website của cơ quan. Việc ứng dụng tốt hệ thống công nghệ thông tin vào hiện đại hóa nền hành chính đang được lãnh đạo Sở luôn quan tâm quán triệt, triển khai thực hiện.

Tiếp tục tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến công tác tài chính.

Tiếp tục đưa đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, từng bước chuẩn hoá đội ngũ CBCC. Củng cố công tác cải cách hành chính và công tác thực hiện nhiệm vụ Dân vận chính quyền của cơ quan ngày càng đạt hiệu quả tốt hơn và thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và công tác Dân vận chính quyền năm 2020 của Sở Tài chính Trà Vinh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- BGĐ;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tiêu Thanh Tân

Phụ lục 1
Các hoạt động cải cách hành chính
thuộc lĩnh vực của Sở Tài chính năm 2020

(Đính kèm Báo cáo số /BC- STC ngày /11/2020 của Sở Tài chính)

THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN CCHC
NĂM 2020

S T T	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra theo cấp hành chính			Ghi chú
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	
1	Số cơ quan hành chính thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ- CP; Nghị định số 117/2013/NĐ- CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ- CP ngày 17/ 10/2005 của Chính phủ		43	152	106	
2	Số cơ quan hành chính ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ- CP; Nghị định số 117/2013/NĐ- CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ- CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ		43	152	106	
3	Số cơ quan hành chính ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho công chức		43	128	82	
4	Số đơn vị sự nghiệp thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 141/ 2016 /NĐ-CP, NĐ 16/2015/NĐ-CP.		109	402		
5	Số đơn vị sự nghiệp công lập ban hành quy chế chi tiêu nội bộ		109	402		

6	Số đơn vị sự nghiệp công lập ban hành tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động		109	304		
7	Số tổ chức khoa học và công nghệ lập cấp tỉnh, cấp huyện được phê duyệt đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo NĐ 54		1			
8	Số tổ chức khoa học và công nghệ lập cấp tỉnh, cấp huyện ban hành quy chế chi tiêu nội bộ		1			
9	Số tổ chức khoa học và công nghệ công lập cấp tỉnh, cấp huyện ban hành tiêu chí đánh mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động		1			

